|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  TRƯỜNG THCS,THPT  PHAN CHÂU TRINH Số: 61 /PCT/20 | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  *TP.HCM, ngày 29 tháng 09 năm 2020* |

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC   
Năm học 2020 – 2021

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

I. Học sinh

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Khối | Số lớp | Học sinh | | | | Sĩ số HS/lớp | | Số HS lưu ban | | HS Diện Chính sách | | HS Khó khăn |
| Tổng | Nữ | Dân tộc | |
| 6 | 1 | 33 |  |  | 33 | |  | |  | |  | |
| 7 | 1 | 30 |  |  | 30 | |  | |  | |  | |
| 8 | 1 | 32 |  |  | 32 | |  | |  | |  | |
| 9 | 1 | 36 |  |  | 36 | |  | |  | |  | |
| 10 | 7 | 277 |  |  | ~40 | |  | |  | |  | |
| 11 | 8 | 294 |  |  | ~36 | |  | |  | |  | |
| 12 | 10 | 327 |  |  | ~33 | |  | |  | |  | |
| Cộng | 29 | 1029 |  |  | ~35 | |  | |  | |  | |

II. Viên chức và người lao động

1. ***Giáo viên.***

| TT | Tổ bộ môn | Giáo  viên | | Đảng viên | Số giáo viên | | | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Biên chế  (cơ hữu) | Hợp đồng thỉnh giảng | Trình độ chuyên môn | | | |
| >ĐH | ĐH | CĐ | Khác |
| T.số | Nữ |
| 1 | Toán | 9 | 4 | 4 | 5 | 4 |  | 9 |  |  |
| 2 | Văn | 6 | 5 |  | 4 | 2 |  | 6 |  |  |
| 3 | Ngoại ngữ | 6 | 4 | 1 | 4 | 2 | 1 | 5 |  |  |
| 4 | Lý | 5 | 4 |  | 2 | 3 | 1 | 3 | 1 |  |
| 5 | Hóa | 3 |  | 1 | 2 | 1 |  | 3 |  |  |
| 6 | Sinh | 3 | 3 | 2 | 3 |  | 1 | 2 |  |  |
| 7 | Sử | 3 | 2 | 1 | 1 | 2 |  | 3 |  |  |
| 8 | Địa | 3 | 1 | 2 | 3 |  |  | 3 |  |  |
| 9 | GDCD | 1 |  | 1 | 1 |  |  | 1 |  |  |
| 10 | Tin học | 2 | 1 | 1 |  | 2 |  | 2 |  |  |
| 11 | Công nghệ | 1 |  |  |  | 1 |  | 1 |  |  |
| 12 | Thể dục-QP | 6 | 3 | 4 | 3 | 3 | 1 | 5 |  |  |
| 13 | Mĩ thuật | 1 |  |  |  | 1 |  | 1 |  |  |
| 14 | Âm nhạc | 1 |  | 1 | 1 |  |  |  | 1 |  |

1. ***Cán bộ - Nhân viên.***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Bộ phận | Số lượng | | Đảng viên | Số giáo viên | | | | | |
| Biên chế  (cơ hữu) | Hợp đồng | Trình độ | | | |
| >ĐH | ĐH | CĐ | Khác |
| T.số | Nữ |
| 1 | BGH | 3 | 1 | 3 | 3 |  | 2 | 1 |  |  |
| 2 | TLTN (TPT)\* | 2 |  | 1 | 2 |  |  | 2 |  |  |
| 3 | Kế toán | 1 | 1 |  | 1 |  |  | 1 |  |  |
| 4 | Thủ quỹ | 1 | 1 |  | 1 |  |  | 1 |  |  |
| 5 | Thư viện\* | 1 | 1 |  | 1 |  |  | 1 |  |  |
| 6 | TB-THTN\* | 3 | 2 | 1 | 3 |  |  | 3 |  |  |
| 7 | VP (HV,VT) | 3 |  |  | 3 |  |  | 2 |  | 1 |
| 8 | Y tế | 1 | 1 |  |  | 1 |  |  |  | 1 |
| 9 | Bảo vệ | 3 |  |  | 3 |  |  |  |  | 3 |
| 10 | Phục vụ | 3 | 3 |  | 3 |  |  |  |  | 3 |
| 11 | Giám thị | 5 | 1 |  | 4 | 1 |  | 2 | 2 | 1 |
| 12 | Nội trú | 1 |  |  |  | 1 |  | 1 |  |  |
| 13 | CSVC | 1 |  |  | 1 |  |  |  |  | 1 |

Ghi chú (\*) Thư viện, TLTN/TPT, TB-THTN: do GV kiêm nhiệm (Không có chuyên trách)

III. Cơ sở vật chất.

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Diện tích trường | Số phòng thí nghiệm | Số phòng nghe nhìn | Số phòng vi tính | Số phòng chức năng | Diện tích nhà ăn | Diện tích BT-NT |
| 10.000 m2 | 3 | 5 | 2 | 3 | 240 m2 | 800 m2 |

* Trang thiết bị dạy học: Trường trang bị đầy đủ trang thiết bị dạy học:
* Máy chiếu+ màn hình : 2 bộ
* Ti vi: 10 cái
* Máy chụp ảnh: 7 cái
* Máy vi tính phục vụ HS: 52 bộ
* Thiết bị điện cho việc dạy nghề : Đầy đủ
* Vũ khí huấn luyện 12 khẩu súng AK cưa kim hỏa
* Sân bóng chuyền, bóng đá, cầu lông, hố nhảy xa, nệm nhảy cao … đều có đầy đủ.
* Phòng Y tế: 1

IV. Chất lượng dạy học giáo dục

Trong năm học 2019 – 2020, nhà trường đã đạt được một số kết quả cụ thể như sau:

* Sĩ số hs đầu năm : 929
* Sĩ số hiện tại là : 903
* **Duy trì sĩ số: 97,2%**

*1/ Xếp loại hạnh kiểm:*

* Xếp loạị hạnh kiểm tốt : 830 (92%)
* Xếp loại hạnh kiểm khá: 67 (7,4%)
* Xếp loại trung bình : 04 (0,4%)
* Xếp loại yếu: 02 (0,2%)

*2/ Xếp loại văn hóa:*

* Xếp loại giỏi : 132 (15%)
* Xếp loại Khá: 492 (54%)
* Xếp loại TB : 248 (27%)
* Xếp loại yếu : 31 (3,4%)
* Xếp loại kém: 00
* Toàn trường có **622 học sinh khá** **giỏi** chiếm **68%**

*V- Công tác bồi dưỡng Học sinh Giỏi các cấp:*

*(Do dịch bệnh Covid nên một số cuộc thi không tổ chức)*

1. Học sinh đạt Danh hiệu giỏi cấp thành phố:

* Trương Thanh Thuận 12A4 Giải nhất môn Địa lý
* Say Thah 12A4 Giải nhì môn ngữ văn
* Nguyễn Anh Kiệt 12A4 Giải ba môn Lịch sử

1. Học sinh đạt giải hội thao quốc phòng cấp Thành phố:

* Nguyễn Tiến Đạt 11A2 Giải ba
* Trần Thái Nguyên 11A5 Giải ba

1. Học sinh đạt giải khéo tay kỹ thuật cấp Quận:

* Võ Thành Đạt 9A1 Giải nhì vẽ kỹ thuật
* Phùng khánh Ngân 6A1 Giải ba cắm hoa

1. Học sinh 12 đậu Cao đẳng – Đại học: 86.2%
2. Trường và các tổ chức đoàn thể:
3. Trường đạt danh hiệu: Tập thể Lao động Tiên Tiến
4. Công Đoàn: Công Đoàn cơ sở xuất sắc
5. Đoàn Thanh niên: Đoàn trường xuất sắc.
6. Chi bộ: **Chi bộ Hoàn thành tốt nhiệm vụ**

V. Thuận lợi - Cơ hội.

* + - Tập thể sư phạm có tinh thần trách nhiệm; đoàn kết, phối hợp với nhau tạo nên hiệu quả công việc khá tốt; có ý thức vươn lên. Các tổ chức đoàn thể, Công đoàn, Đoàn thanh niên hoạt động đều tay, CMHS, nhiệt tình hỗ trợ cho nhà trường.
    - Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát về chuyên môn của lãnh đạo Sở, lãnh đạo Phòng giáo dục Bình Tân và đặc biệt là sự tạo mọi điều kiện thuận lợi về tinh thần cũng như tài chính, vật chất của HĐQT đó là điều kiện quan trọng nhất để thực hiện mọi chủ trương kế hoạch phát triển nhà trường.
    - Cơ sở vật chất, cảnh quan, môi trường… được đầu tư, bổ sung, cải tạo ngày càng đáp ứng yêu cầu sinh hoạt theo hướng đổi mới.
    - Kết quả giảng dạy học tập trong nhiều năm qua luôn được giữ vững, đặc biệt trong năm học 2019-2020: Chất lượng đào tạo đã được nâng lên rõ rệt, số học sinh giỏi, khá chiếm tỷ lệ khá cao. Uy tín nhà trường ngày càng được khẳng định, được CMHS, địa phương và ngành tín nhiệm.
    - Năm học 2020-2021 là năm học thứ 7 triển khai, thực hiện các nội dung của nghị quyết số 29-NQ/TW của hội nghị trung ương 8-Khóa XI về “ Đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế”; tiếp tục thực hiện Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05- CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, toàn ngành chú trọng phát triển quy mô và nâng cao chất lượng, đẩy mạnh phong trào thi đua “dạy tốt học tốt” thực hiện các giải pháp đột phá và những giải pháp lâu dài nhằm phát triển sự nghiệp giáo dục đào tạo.
    - Nề nếp kỷ cương trong dạy và học cũng như vệ sinh môi trường đã được cải thiện, tạo ra được môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, tích cực.

VI. Khó khăn - Thách thức.

* + - Nhiệm vụ được giao rất nặng nề, chất lượng đầu vào không được đồng đều nhiều hs trung bình, thậm chí yếu kém về học lực, đạo đức.
    - Đội ngũ giáo viên có một số mới ra trường, cần có thời gian điều chỉnh, hòa nhập, tích lũy kinh nghiệm. Một bộ phận giáo viên chưa yên tâm gắn bó lâu dài với trường … cũng ảnh hưởng không nhỏ đến công việc làm chất lượng của nhà trường
    - . Quận Bình Tân nói riêng các Quận trong khu vực nói chung những năm gần đây phát triển trường lớp và trang bị cơ sở vật chất khá đầy đủ, hiện đại kể cả loại hình công lập cũng như ngoài công lập. Vì thế tính cạnh tranh rất quyết liệt.
    - Việc đầu tư, bổ sung về trang thiết bị dạy học còn dè dặt, ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo của nhà trường.

B- PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2020-2021

* Căn cứ vào chỉ thị số 666/CT-BGDĐT ngày 24 tháng 08 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2020-2021 của ngành giáo dục
* Căn cứ Quyết định số 2752/QĐ-UBND ngày 04/08/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2020 – 2021;
* Căn cứ hướng dẫn 2929/GDĐT-TrH hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2020-2021.
* Căn cứ Công văn số 3144/GDĐT-GDTrH ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2020-2021;
* Căn cứ tình hình thực tế, trường THCS, THPT Phan Châu Trinh đề ra phương hướng và nhiệm vụ năm học 2020-2021 như sau:

1. Mục tiêu định hướng

* Năm học 2020-2021 là năm ngành giáo dục Thành phố tiếp tục triển khai kế hoạch hành động, trường ta quyết tâm giữ vững và nâng cao “Kỷ cương, nề nếp, trách nhiệm, đạo đức và tri thức”. Chú trọng nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh; nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lí và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.
* Thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; cơ sở giáo dục trung học nền nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục tốt; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng cho học sinh; nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT); tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng theo yêu cầu nâng cao chất lượng dạy học và đổi mới hoạt động nhà trường; tiếp tục đổi mới kiểm tra - đánh giá, tăng cường hiệu quả hoạt động giáo dục STEM, hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học phát triển sâu rộng; giáo dục hướng nghiệp phù hợp điều kiện, đặc điểm của trường, của địa phương.
* Tiếp tục thực hiện việc Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05- CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.
* Năm học thực hiện các nhiệm vụ giáo dục, đào tạo nhằm tạo sự chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục, đào tạo; thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng tinh giản, tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới chuyển quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học; chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập; tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương; đẩy mạnh phong trào thi đua “dạy tốt, học tốt”, thực hiện những giải pháp đột phá và những giải pháp lâu dài nhằm phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo.
* Có giải pháp cụ thể để thực hiện mục tiêu giáo dục học sinh “Thành Nhân trước khi thành công”:
* Học để làm người công dân tốt, có đầy đủ kỹ năng để thích ứng với đô thị thông minh và quá trình hội nhập quốc tế.
* Học để làm con hiếu thảo, có trách nhiệm, xây dựng gia đình hạnh phúc.
* Học để có nghề nghiệp hiệu quả, nuôi bản thân và gia đình.
* Học để đóng góp cho thành phố và đất nước.

*2. Một số nhiệm vụ cụ thể.*

2.1. Tăng cường sự lãnh đạo của Cấp ủy, Chi bộ, phát huy sức mạnh hệ thống chính trị của nhà trường trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, xây dựng khối đoàn kết trong đội ngũ và đảm bảo hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tất cả hướng đến sự ổn định, phát triển của đơn vị. Tiếp tục hoàn thiện các nội qui, quy chế, quy trình tổ chức quản lý, quản trị nhà trường, đẩy mạnh cải cách hành chính.

Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, Cán bộ quản lý, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học.

Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường, thực hiện giám sát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch chiến lược giai đoạn 2016-2020, tổ chức xây dựng Kế hoạch chiến lược giai đoạn 2021-2025. Thực hiện nhiều hình thức trong việc tiếp nhận các phản ánh, ý kiến của người học và gia đình người học để nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục.

2.2. Chuẩn bị cho công tác tiếp nhận và triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018; Tiếp tục thực hiện học sinh học 2 buổi/ngày. Thực hiện tốt chương trình, sách giáo khoa lớp 6 theo Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT và qui định của Ủy ban nhân dân thành phố; chuẩn bị nguồn lực để triển khai giảng dạy môn Tin học lớp 6 (theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018) từ năm học 2021-2022.

2.3. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất; bảo đảm an toàn trường học; rà soát các phương án đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh, thực hiện tốt công tác phòng chống tai nạn thương tích, chống đuối nước, phòng cháy chữa cháy, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh. Trong công tác phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên.

2.4. Tiếp tục đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường ngày càng phát triển.

2.5. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các Đề án, chương trình đột phá của Thành phố như: Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2019 - 2025; Chương trình “Dạy Toán, Khoa học và Tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam”; định hướng học sinh học và tham gia kiểm tra trình độ Tiếng Anh, Tin học theo chuẩn quốc tế.

2.6. Tiếp tục đổi mới hình thức tổ chức, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất của người học; tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp. đẩy mạnh hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM theo Văn bản số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT, thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 – 2030".

2.7. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục; thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo; tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy, học; nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động dạy học trực tuyến, làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập, đáp ứng nhu cầu tự học, tự nghiên cứu của học sinh và nhu cầu học tập suốt đời của người dân.

* Đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, tạo ra sự thống nhất và đồng thuận của toàn thể người lao động trong nhà trường.
* Tiếp tục đẩy mạnh việc phối hợp với Ban Đại Diện CMHS thực hiện việc khen thưởng động viên kịp thời đối với học sinh cũng như giáo viên có thành tích trong học tập và giảng dạy.
* Thực công tác thi đua, khen thưởng theo hướng thiết thực, hiệu quả đa dạng các hình thức tuyên dương, khen thưởng; tăng cường công tác truyền thông trong thi đua khen thưởng, phát hiện các nhân tố mới, điển hình để khen thưởng kịp thời.
* Quan tâm công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục truyền thống, giáo dục đạo đức, lối sống và tinh thần yêu nước. Chú trọng xây dựng nền tảng gia đình, ý chí phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân và ý chí khởi nghiệp cho học sinh.
* Tăng cường hiệu quả hoạt động của các phòng chức năng, khối phục vụ dạy học, khối hành chánh quản trị, khu sân chơi, bãi tập, khu vệ sinh, căn tin, khu phục vụ nội – bán trú... nhằm đảm bảo điều kiện thuận lợi cho HS trong quá trình học tập tại trường.

C. CÁC MỤC TIÊU PHẤN ĐẤU:

*1. Chỉ tiêu về dạy học và hoạt động giáo dục*

a) Tập thể nhà trường và học sinh:

| Năm học 2020-2021 | Năm học 2019-2020 |
| --- | --- |
| + Trường đạt: TT Lao động xuất sắc | + Tập thể lao động tiên tiến |
| + Duy trì sĩ số: 98% | + Duy trì sĩ số: 97,2% |
| + Học lực:  - Giỏi: 17 %  - Khá: 56 %  - TB: 24 %  - Yếu: 3 %  - Kém: 00  +Hạnh kiểm:  - Tốt: 93 %  - Khá: 6,5 %  - TB: 0,5 %  - Yếu: 00 % | + Học lực:  - Giỏi: 15%  - Khá: 54%  - TB: 27%  - Yếu: 3,4%  - Kém: 0,0%  +Hạnh kiểm:  - Tốt: 92%  - Khá: 7,4%  - TB: 0,4%  - Yếu: 0.2% |
| +Tốt nghiệp THCS: 100% | +Tốt nghiệp THCS: 100% |
| +Tốt nghiệp THPT: 100% | +Tốt nghiệp THPT: 100% |
| +Lên lớp thẳng: 97%  +Lên lớp sau thi lại: 92 % | + Lên lớp thẳng: 96,3%  +Lên lớp sau thi lại: 90,3% |
| +Đậu nghề phổ thông: 98% | +Đậu nghề phổ thông: 97,8% |
| +Cao đẳng – Đại học: 89% | +Cao đẳng – Đại học: 88,5% |
| +Học sinh giỏi cấp Quận: có | +Học sinh giỏi cấp Quận: 02 |
| +Học sinh giỏi cấp TP: có | +Học sinh giỏi cấp TP: 03 |
| +Học sinh đạt giải Olym píc Cụm: có | +Học sinh đạt giải Olympic Cụm: 00 |
| +Hội thi khéo tay kỹ thuật: có | +Hội thi khéo tay kỹ thuật: 02 |
| +Hội thao quốc phòng, TDTT: có | +Hội thao quốc phòng + TDTT: 03 |

b) Về cán bộ, giáo viên, nhân viên

|  |  |
| --- | --- |
| Năm học 2020-2021 | Năm học 2019-2020 |
| + Không HTNV: 2,0% | Không hoàn thành nhiệm vụ: 6,75% |
| + Hoàn thành nhiệm vụ: 3,0% | Hoàn thành nhiệm vụ: 5,4% |
| + Lao động tiến tiến: 95,0% | Lao động tiến tiến: 87,8% |
| + Chiến sĩ TĐ cơ sở: 13% | Chiến sĩ thi đua cơ sở: 14,86% |
| + Chiến sĩ thi đua Tp: CÓ | Chiến sĩ thi đua Thành phố: 0 |
| + Bằng khen của Thủ Tướng: CÓ | Bằng khen của Thủ Tướng: 0 |

2. Chỉ tiêu về Đoàn thể (Đảng, Công đoàn, Đoàn, Đội).

|  |  |
| --- | --- |
| Năm học 2020-2021 | Năm học 2019-2020 |
| + Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ | Hoàn thành tốt nhiệm vụ |
| + Công đoàn: Xuất sắc | Xuất sắc |
| + Đoàn trường: Xuất sắc | Xuất sắc |
| + Chi đoàn GV: Hoàn thành tốt nhiệm vụ |  |
| + Đội thiếu niên: Hoàn thành tốt nhiệm vụ |  |

1. Chỉ tiêu Tuyển sinh các lớp đầu cấp:

* Lớp 6: 35 học sinh
* Lớp 10: 400 học sinh
* Có chọn lọc chất lượng đầu vào

D. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1.1. Thực hiện hướng dẫn tại Công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01 tháng 9 năm 2011 và Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT của Bộ GDĐT:

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục theo hướng sắp xếp lại các bài học trong sách giáo khoa thành bài học theo chủ đề phù hợp với các chủ đề tương ứng trong chương trình, xây dựng một số bài học theo chủ đề liên môn đối với những kiến thức giao thoa giữa các môn học, tạo thuận lợi cho việc thiết kế tiến trình dạy học thành các nhiệm vụ học tập của học sinh theo phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện ở trong và ngoài lớp học, trong đó có các nhiệm vụ học tập có thể giao cho học sinh thực hiện ở nhà hoặc qua mạng, chủ động ứng phó với tình hình dịch bệnh Covid-19 và các tình huống bất thường khác. Tích cực xây dựng các chủ đề dạy học, dạy học tích hợp để có thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

- Đặc biệt quan tâm hướng dẫn tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học, giáo dục, nhằm khắc phục các hạn chế, yếu kém của năm học trước.

+ Các tổ chuyên môn chú ý việc tăng cường sử dụng tài liệu bổ trợ theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Bộ GDĐT.

+ BGH tăng cường chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn, giao cho các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng và thực hiện thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của nhà trường qua mạng cho mỗi chủ đề theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08 tháng 10 năm 2014 của Bộ GDĐT.

1.2. Kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày, kế hoạch thực hiện chương trình chủ động đảm bảo thời lượng dạy học, chuẩn kiến thức, kỹ năng là căn cứ để thực hiện kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện (thực hiện theo hướng dẫn tại văn bản số 2848/GDĐT-TrH ngày 06 tháng 9 năm 2019 về hướng dẫn thực hiện chương trình dạy học và hoạt động giáo dục 2 buổi/ngày tại các trường THCS, THPT trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2019 – 2020).

1.3. Tổ chức dạy học ngoại ngữ:

Triển khai thực hiện chương trình các môn ngoại ngữ trong Chương trình GDPT hiện hành và các chương trình môn học thí điểm, đáp ứng lộ trình triển khai Chương trình GDPT 2018:

- Tổ chức tốt nội dung sinh hoạt chuyên môn trong nhà trường; quan tâm tổ chức các hình thức hoạt động ngoại khóa (CLB ngoại ngữ, đố vui, kể chuyện bằng tiếng nước ngoài, làm báo tường, các cuộc thi hùng biện,…) vừa tạo điều kiện cho học sinh có cơ hội giao tiếp vừa gây hứng thú học ngoại ngữ cho học sinh; tổ ngoại ngữ rà soát nội dung giảng dạy, chủ động tham mưu đề xuất sử dụng tài liệu dạy học phù hợp trình độ tiếp thu của học sinh; chú trọng công tác kiểm tra, dự giờ thăm lớp của lãnh đạo nhà trường, của tổ trưởng chuyên môn đối với giáo viên bộ môn; chú trọng tập huấn, bồi dưỡng đáp ứng được yêu cầu mới về chuẩn năng lực ngoại ngữ; tăng cường sử dụng trang bị thiết bị dạy học môn ngoại ngữ, hướng dẫn học sinh sử dụng các hình thức học tập, tự học ngoại ngữ trên internet để tăng cường các kỹ năng mà trong điều kiện tổ chức dạy học hiện tại của nhà trường chưa đáp ứng được.

- Để triển khai thực hiện Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2019 – 2025, các trường THCS, THPT.

Triển khai thực hiện Chương trình hành động số 27 - CTrHĐ/ĐU ngày 05 tháng 7 năm 2019 của Đảng ủy Sở GDĐT thành phố về thực hiện Chương trình hành động số 29-CTrHĐ/TU của Thành ủy.

Tổ chuyên môn tiếng Anh thực hiện tốt chương trình Tiếng Anh hệ 10 năm; xây dựng các chương trình nhà trường để dạy học tiếng Anh phù hợp với trình độ học sinh, khuyến khích học sinh đạt chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế; sử dụng tài liệu dạy học bổ trợ theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Bộ GDĐT; sử dụng và phối hợp sử dụng các bộ tài liệu dạy học THCS, THPT bộ môn Tiếng Anh (Spark, Smart Time, Access, I Learn Smart World…) để nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học; thực hiện việc kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GDĐT; tiếp tục bồi dưỡng, khuyến khích tự bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và điều kiện cơ sở vật chất để tổ chức dạy học hiệu quả các chương trình Tiếng Anh phù hợp với trình độ học sinh.

- Trong dạy học tích hợp các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp chú trong nâng cao chất lượng và đảm bảo yêu cầu phát triển qui mô đi đôi với đảm bảo chất lượng dạy học.

- Thực hiện khảo sát ngoại ngữ học sinh lớp 9, 11.

1.4. Tổ chức dạy nghề phổ thông cho cấp THCS, cấp THPT và hướng nghiệp cho học sinh toàn trường:

`- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS và sau THPT, trong đó tập trung: đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; từng bước phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm hướng nghiệp (GVCN)

- Tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường THPT; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh THPT.

1.5. Tiếp tục thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng; Chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông, và các nội dung giáo dục tích hợp, lồng ghép theo hướng dẫn của Sở GDĐT và Bộ GDĐT.

Tổ chức triển khai đến giáo viên, nhân viên trong nhà trường Chỉ thị số 19-CT/TU về thực hiện cuộc vận động “Người dân thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì thành phố sạch và giảm ngập nước” và thông qua các hoạt động dạy học, giáo dục của nhà trường để giáo dục học sinh thực hiện.

1.6. Việc thực hiện các nội dung giáo dục địa phương:

Sử dụng các bộ tài liệu về giáo dục địa phương dành cho các môn Ngữ văn, Lịch sử và Địa lý do Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xuất bản để tổ chức giảng dạy và các hướng dẫn trên trang thông tin của phòng Giáo dục Trung học.

Triển khai thực hiện Quyết định số 973/QĐ-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2018 của UBND thành phố về phê duyệt Đề án “Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh”.

1.7. Hướng dẫn học sinh ôn luyện bài thể dục giữa giờ và bài thể dục chống mệt mỏi theo quy định. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục đang thực hiện (điệu cha…cha… cha…Bài ca Tây bắc…Chống COVID…) vận dụng vào tập luyện thường xuyên trong suốt năm học.

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, thể dục theo nhạc, sinh hoạt tập thể, … được thực hiện thường xuyên, thu hút học sinh tích cực tham gia góp phần nâng cao chất lượng học tập cho học sinh;

1.8. Việc tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm; tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2014 ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa và văn bản số 1452/GDĐT-TC ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Sở GDĐT về hướng dẫn triển khai việc tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa tại các cơ sở giáo dục trực thuộc.

1.9. Thực hiện tốt công tác thực hành, thí nghiệm theo quy định. Tăng cường việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học, mô hình, các thí nghiệm ảo… Quản lý các vật tư, thiết bị thực hành thí nghiệm, quản lý hóa chất thí nghiệm đúng quy định và đảm bảo an toàn.

1.10. Nâng cao chất lượng hoạt động thư viện, xây dựng và hình thành thói quen đọc, sở thích đọc, kỹ năng đọc sách cho học sinh. Chủ động tìm hiểu quy trình xây dựng “Thư viện xanh”, “Thư viện điện tử”; phần mềm quản lý thư viện; hỗ trợ chia sẻ sách, tài liệu dạy học … để sau này học tập và triển khai.

2. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá

Tiếp tục thực hiện đa dạng, hợp lý các phương pháp dạy học tích cực; tăng cường công tác kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

2.1. Đổi mới phương pháp dạy học

- Thực hiện Văn bản số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 5 năm 2013 về áp dụng phương pháp "Bàn tay nặn bột" và các phương pháp dạy học tích cực khác; Văn bản số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08 tháng 10 năm 2014 của Bộ GDĐT; chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá phù hợp các đối tượng học sinh khác nhau; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc.

- Tổ chức thực hiện được đa dạng các chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục STEM nhằm triển khai thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm chất lượng, hiệu quả khi triển khai thực hiện, không gây hình thức, quá tải đối với giáo viên và học sinh.

2.2. Đổi mới hình thức tổ chức dạy học

- Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: dạy học trực tuyến, trường học kết nối... Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.

Tăng cường hình thức tổ chức dạy học ngoài lớp học như tại thư viện, các không gian tổ chức học tập khác trong nhà trường (vườn trường, sân tập, phòng học STEM, phòng truyền thống …) nhằm tăng hứng thú cho học sinh.

- Tích cực triển khai công tác nghiên cứu khoa học đối với học sinh trung học; tăng cường tổ chức các hoạt động như thí nghiệm - thực hành của học sinh; huy động các nguồn lực để phát triển hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học.

- Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16 tháng 01 năm 2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Tiếp tục mở rộng mô hình trường học gắn với văn hóa, sản xuất, kinh doanh tại địa phương.

- Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực như: Văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao; thi thí nghiệm - thực hành; thi kỹ năng sử dụng tin học văn phòng; thi giải toán trên máy tính cầm tay và các hội thi, hoạt động chuyên môn khác do Sở GDĐT triển khai.

- Thực hiện tốt các chương trình, dự án do Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai tại Thành phố.

- "Hưởng ứng học tập suốt đời" và phát triển văn hóa đọc gắn với xây dựng câu lạc bộ khoa học trong các nhà trường.

2.3. Đổi mới kiểm tra và đánh giá

Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại học sinh THCS, THPT theo quy định của Bộ GDĐT; lưu ý sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông. Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Không kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của Chương trình GDPT hiện hành.

- Thực hiện đánh giá thường xuyên trực tiếp hoặc trực tuyến bằng các hình thức: hỏi - đáp, viết; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Việc kiểm tra, đánh giá định kỳ, gồm kiểm tra, đánh giá giữa kỳ và kiểm tra, đánh giá cuối kỳ, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.

Đối với bài kiểm tra, đánh giá bằng điểm số thông qua bài kiểm tra trên giấy hoặc trên máy tính: đề kiểm tra phải được xây dựng theo ma trận, đặc tả câu hỏi tự luận, trắc nghiệm khách quan hoặc trắc nghiệm khách quan kết hợp với tự luận cần biên soạn theo mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục.

Đối với kiểm tra, đánh giá bằng bài thực hành, hoặc dự án học tập: yêu cầu cần đạt của bài thực hành hoặc dự án học tập phải được hướng dẫn cụ thể bằng bảng kiểm các mức độ đạt được phù hợp với 4 mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao của các kiến thức, kỹ năng được sử dụng.

Căn cứ vào mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục, mức độ phát triển năng lực của học sinh, nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra, đánh giá đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao; có hướng dẫn cụ thể trước khi tổ chức thực hiện.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; chuẩn bị tốt các điều kiện để từng bước triển khai các hoạt động kiểm tra, đánh giá, thi trực tuyến, bảo đảm chất lượng, hiệu quả. Đối với các trường THCS, căn cứ các hướng dẫn của Sở GDĐT, phòng GDĐT các quận, huyện các nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá theo kế hoạch dạy học phù hợp với việc đổi mới dạy học và kiểm tra, đánh giá; hướng dẫn học sinh khối 9 tích cực chủ động trong tiếp thu kiến thức trên lớp, thực hiện tự học ở nhà.

3. Phát triển đội ngũ giáo viên

3.1. Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên; Rà soát, thống kê số lượng, cơ cấu giáo viên cấp THCS và THPT theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019 để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung.

- Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên, nhất là các môn Tin học, Ngoại ngữ, Mĩ thuật, Âm nhạc đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018.

3.2. Tổ chức tốt việc bồi dưỡng giáo viên về phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong năm 2020. Tiếp tục rà soát, bổ sung đội ngũ giáo viên triển khai bồi dưỡng giáo viên theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường.

3.3. Chủ động phối hợp trong việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, đặc biệt là giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý.

3.4. Bảo đảm hệ thống quản lý học tập và xin cấp tài khoản cho tất cả giáo viên để triển khai Chương trình GDPT 2018 và tổ chức thực hiện các chương trình thường xuyên theo quy định của Bộ GDĐT.

3.5. Tăng cường quản lý đội ngũ giáo viên:

- Chủ động rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên.

- Tăng cường công tác kiểm tra nhằm điều chỉnh những sai sót, lệch lạc; biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy của mình.

- Kiểm tra, chấn chỉnh khắc phục những hạn chế để có đủ đội ngũ giáo viên cơ hữu; từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, phát huy tính năng động, sáng tạo.

- Tiếp tục bồi dưỡng giáo viên về năng lực nghiên cứu khoa học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, cán bộ phụ trách công tác Đoàn, Đội, giáo viên tư vấn trường học.

- Tổ chức xây dựng các chuyên đề bồi dưỡng thường xuyên thiết thực phù hợp với từng đối tượng trong nhà trường theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Thực hiện tự kiểm tra, kiểm tra, đánh giá công tác bồi dưỡng thường xuyên chính xác dựa vào các căn cứ, minh chứng và kết quả thực hiện các nhiệm vụ dạy học, giáo dục được giao.

- Thực hiện Công văn số 141/BGDĐT-GDTrH ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Bộ GDĐT về việc xây dựng tiêu chí đánh giá, xếp loại giờ dạy của giáo viên, nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả của giáo viên chủ nhiệm giỏi, phụ trách Đội giỏi, trợ lý thanh niên giỏi theo các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT.

4. Thường xuyên tổ chức kiểm tra tình trạng CSVC và các điều kiện đảm bảo để thực hiện việc mua sắm sửa chữa các trang thiết bị dạy học giúp cho giáo viên thực hiện đổi mới hoạt động dạy học hiệu quả. Trong tham mưu xây dựng trường lớp, trong đầu tư, mua sắm, sửa chữa CSVC, trang thiết bị dạy học phải gắn với sử dụng và kèm theo đó là công tác tuyển dụng, bồi dưỡng giáo viên để khai thác sử dụng hiệu quả trang thiết bị và nhất là gắn với định hướng triển khai dạy học theo định hướng của chương trình giáo dục phổ thông mới.

4.1. Quan tâm đầu tư các điều kiện và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh, tạo điều kiện để mỗi học sinh biết chơi ít nhất một môn thể thao.

5. Trường kiên quyết không sử dụng những loại hồ sơ, sổ sách ngoài quy định của Điều lệ hoặc Quy chế do Bộ GDĐT ban hành và hướng dẫn; thực hiện Công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 07 tháng 01 năm 2014 của Bộ GDĐT và các văn bản chỉ đạo khác của Bộ GDĐT. Tăng cường sử dụng phần mềm máy tính trong việc quản lý hoạt động giảng dạy của giáo viên, giảm sổ báo giảng; thực hiện quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, sắp xếp thời khoá biểu, quản lý thư viện trường học;

6. Trong việc tổ chức các hội nghị, hội thảo, báo cáo chuyên đề, hoạt động tư vấn, tuyển sinh và các hoạt động khác tại nhà trường, nếu có liên quan đến các cá nhân, tổ chức ngoài nhà trường, hiệu trưởng phải xây dựng kế hoạch cụ thể, thực hiện đầy đủ các thủ tục xin phép và chịu trách nhiệm về các nội dung triển khai.

7. Đẩy mạnh công tác thi đua, khen thưởng

7.1. Thực hiện nghiêm túc công tác thi đua, khen thưởng theo quy định tại Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục.

7.2. Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỷ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỷ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

**8. Nâng cao chất lượng dạy học qua internet**

8.1. Triển khai học tập qua internet, trên truyền hình theo hướng dẫn tại Công văn số 1061/BGDĐT-GDTrH ngày 25/3/2020 của Bộ GDĐT.

8.2. Chỉ đạo các giáo viên kết hợp dạy học qua internet với dạy học trực tiếp trên lớp; sử dụng CNTT, phần mềm dạy học để giao nhiệm vụ học tập, kiểm tra, đánh giá quá trình học tập, hỗ trợ học tập, tự học và thực hiện các hoạt động phù hợp trên môi trường internet; chú trọng các hoạt động giúp học sinh có thể tự học, tự nghiên cứu như: hướng dẫn đọc, tra cứu tài liệu, sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, video, thí nghiệm mô phỏng để trả lời các câu hỏi, bài tập được giao. Có giải pháp giám sát quá trình học tập và bảo đảm sự phù hợp để học sinh tự truy cập vào bài học, thực hiện các nhiệm vụ học tập dưới sự với sự theo dõi, giám sát, hỗ trợ, đánh giá của giáo viên.

9. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục; thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

- Thực hiện các báo cáo, thống kê, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung của Ngành; tích hợp các hệ thống thông tin quản lý ngành vào cơ sở dữ liệu ngành; xây dựng và triển khai các phần mềm quản lý, kết nối liên thông dữ liệu

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy, học; nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động dạy học trực tuyến, làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập. Phối hợp xây dựng kho tài nguyên học liệu mở, hình thành mạng xã hội học tập trực tuyến miễn phí, phục vụ nhu cầu tự học, tự nghiên cứu của học sinh và nhu cầu học tập suốt đời của người dân.

- Trên cơ sở đồng thuận của cha mẹ học sinh, tăng cường triển khai các ứng dụng, phần mềm giúp học sinh tự học tại nhà có sự hỗ trợ của giáo viên và nhà trường; tăng cường kiểm tra, đánh giá; có lộ trình thực hiện chữ ký số hướng đến sử dụng học bạ điện tử khi có các hướng dẫn của cơ quan quản lý giáo dục.

- Tham gia các cuộc thi chuyên môn của giáo viên và học sinh.

10. Thực hiện công tác Kiểm định chất lượng giáo dục, duy trì và nâng cao chất lượng cơ sở vật chất cũng như trang thiết bị dạy học của nhà trường

- Chấp hành nghiêm túc chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn.

E. Công tác đoàn thể.

*1/ Công tác Đảng Đoàn trong giáo viên-nhân viên:*

- Tăng cường phát triển Đảng viên mới trong đội ngũ GV-NV như nghị quyết chi bộ đã đề ra.

- Làm tốt công tác phát triển Đảng, triển khai đầy đủ kịp thời các chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước bằng nhiều hình thức tới toàn thể GV-NV-Người lao động. Tiếp tục đưa GV-NV tích cực có ý thức chính trị tốt đi dự lớp tìm hiểu về Đảng khi Quận Uỷ mở lớp.

- Củng cố hoạt động của chi đoàn giáo viên để tổ chức này góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động chung của nhà trường. Làm tốt công tác phát triển Đoàn trong giáo viên, giới thiệu những Đoàn viên ưu tú cho Chi bộ.

*2/ Công tác Đoàn trong học sinh:*

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa để học sinh tham gia như: Ngại khóa các bộ môn khoa học xã hội, mời báo cáo viên nói chuyện chuyên đề về “Tác hại của ma túy” và “An toàn giao thông”, “Chủ nhật xanh” hay kỷ niệm những ngày lễ lớn…

- Thường xuyên mở các lớp đối tượng Đoàn để đẩy mạnh công tác phát triển Đoàn trong học sinh. Công tác này cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa chi bộ, trợ lý thanh niên, BCH Đoàn trường và giáo viên chủ nhiệm.

- Trợ lý thanh niên giúp đỡ cán bộ Đoàn trường xây dựng nề nếp hoạt động có định hướng lâu dài

- Đoàn trường thực hiện tốt các phong trào trong năm học, thông qua đó xây dựng ý thức học tập và rèn luyện đạo đức của học sinh.

*3/ Công tác Công Đoàn*

- Phối hợp với ban kiểm tra chuyên môn tổ chức thao giảng, dự giờ kiểm tra chuyên môn

- Thực hiện tốt kế hoạch của Công Đoàn, chăm lo cho đội ngũ GV-NV, Người lao động lúc đau yếu khó khăn.

- Có sự phối hợp tốt giữa chính quyền và Công Đoàn để thúc đẩy hoạt động chung của Trường.

- BCH Công Đoàn chỉ đạo ban thanh tra nhân dân thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

- Động viên khen thưởng GV-NV kịp thời từ vật chất đến tinh thần nhằm phát huy tối đa khả năng cống hiến của đội ngũ.

- Tổ chức tham quan, nghỉ mát cho giáo viên, nhân viên vào dịp hè. Xây dựng phong trào văn nghệ, cung cấp sách báo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, tổ chức các hình thức vui chơi, giải trí cho GV-NV nhằm làm vơi đi mệt nhọc căng thẳng trong lao động và thắt chặt tình đoàn kết trong nhà trường.

F. Hoạt động Ban đại diện Cha mẹ học sinh *(theo Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

- Phối hợp cùng chính quyền cũng như đoàn thể địa phương đảm bảo học sinh “an toàn khi đến trường”. Giáo dục học sinh ứng xử văn hóa văn minh, tăng cường giáo dục kỷ luật tích cực, bài trừ và ngăn chặn kịp thời những hành vi đối xử không thân thiện trong nhà trường.

- Chủ động phối hợp với BĐD – CMHS cùng quan tâm chia sẻ những thuận lợi khó khăn, cùng chăm lo tổ chức tốt các hoạt động dạy và học trong nhà trường

HIỆU TRƯỞNG

HÀ VĂN VY